ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30 /2026/QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 131/TTr-SKHCN ngày 28 tháng 4. năm 2026,

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 / 5 /2026 và thay thế Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân

dân thành phố về việc ban hành Quy định tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- VPCP; Bộ KHCN;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- VPTU, VPUBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Liên hiệp các HKHKT;
- Thành đoàn Hải Phòng;
- Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Cổng TTĐT thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, VX, N.T.C.Lai.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật,
Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2026/QĐ-UBND)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố (sau đây gọi chung là Hội thi, Cuộc thi); nguyên tắc chung; tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng giải pháp kỹ thuật trong Hội thi, Cuộc Thi; trách nhiệm của Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi; kinh phí cho Hội thi, Cuộc thi và những quy định cụ thể về mục đích, ý nghĩa, cơ quan chủ trì, phối hợp, Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi; lĩnh vực thi, đối tượng dự thi Hội thi, Cuộc thi.

2. Quy định này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức và tham gia Hội thi, Cuộc thi.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Sáng tạo kỹ thuật* là hoạt động tạo ra các giải pháp kỹ thuật có tính mới, tính sáng tạo; có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội.

2. *Giải pháp kỹ thuật* là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

a) Sản phẩm, dưới các dạng: vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi; phi vật thể: (ví dụ: phần mềm máy tính, ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển).

b) Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật).

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng được tổ chức định kỳ 02 năm một lần; Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng được tổ chức định kỳ hằng năm theo niên học và phù hợp với thời gian tổ chức Hội

thi, Cuộc thi toàn quốc. Thời gian tổ chức Hội thi, Cuộc thi lần thứ nhất được tính từ năm 2016.

2. Đối tượng dự thi là các cá nhân, nhóm, tập thể. Trường hợp nhóm, tập thể tác giả tham gia, mỗi tác giả được đăng ký trong phiếu dự thi phải có tỷ lệ mức đóng góp cho giải pháp dự thi từ 20% trở lên.

3. Các giải pháp kỹ thuật đã đạt Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam; Giải thưởng Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc; Giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Giải thưởng Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố không thuộc đối tượng tham gia Hội thi, Cuộc thi.

Điều 4. Tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi

1. Tính mới, tính sáng tạo: Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kì nguồn thông tin nào có ở Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ dự thi.

2. Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện Việt Nam và thành phố Hải Phòng: Giải pháp dự thi đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng hoặc đã được áp dụng có hiệu quả.

3. Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, không gây ảnh hưởng xấu đến con người, môi trường và xã hội.

Điều 5. Đánh giá giải pháp dự thi

1. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chí đánh giá theo thang điểm do Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quy định.

2. Căn cứ kết quả đánh giá, cơ cấu giải thưởng giữa các lĩnh vực dự thi và nguồn kinh phí được duyệt tổ chức Hội thi, Cuộc thi; Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi dự kiến xếp hạng, khen thưởng các giải pháp dự thi đạt điểm cao, đề xuất điều chỉnh số lượng giải giữa các lĩnh vực (nếu có).

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi

1. Thành lập Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo.

a) Ban Thư ký Hội thi, Cuộc thi là bộ phận giúp việc Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi. Thành phần Ban Thư ký là các cán bộ, chuyên viên thuộc cơ quan của các thành viên Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi.

b) Hội đồng Giám khảo được thành lập phải có ít nhất từ 03 thành viên trở lên và không quá 07 người, gồm các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý thuộc các lĩnh vực dự thi, giúp Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi xem xét, đánh giá các giải pháp dự thi.

c) Thành viên Hội đồng Giám khảo không phải là tác giả có giải pháp kỹ thuật dự thi hoặc có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc đánh giá, chấm điểm giải pháp dự thi.

2. Xây dựng dự thảo Kế hoạch tổ chức Hội thi, Cuộc thi; Thể lệ Hội thi, Cuộc thi; tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi.

3. Thể lệ Hội thi, Cuộc thi phải thể hiện cụ thể những nội dung cơ bản sau:

a) Mục đích, ý nghĩa của Hội thi, Cuộc thi;

b) Cơ quan chủ trì, phối hợp tổ chức; Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo;

c) Lĩnh vực thi;

d) Đối tượng dự thi;

đ) Tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi; cụ thể hóa các yêu cầu chung về tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng giải pháp kỹ thuật dự thi;

e) Hồ sơ dự thi, bao gồm phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực dự thi phù hợp với mỗi Hội thi, Cuộc thi;

g) Thời gian nộp, địa điểm và thời gian nhận, thời gian xét hồ sơ dự thi;

h) Cơ cấu giải thưởng, mức thưởng, các danh hiệu khen thưởng, tôn vinh;

i) Kinh phí tổ chức Hội thi, Cuộc thi;

k) Vấn đề bảo hộ sở hữu công nghiệp; quyền công bố giải pháp sáng tạo;

l) Công tác tổ chức Hội thi, Cuộc thi;

m) Phương án và thẩm quyền giải quyết các thắc mắc, kiến nghị, khiếu nại sau Hội thi, Cuộc thi (nếu có).

4. Hướng dẫn thủ tục và tổ chức Hội thi, Cuộc thi theo quy định.

5. Tổng hợp, báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết định tặng các Giải thưởng và Giấy chứng nhận cho các tác giả và nhóm tác giả đạt giải Nhất Hội thi, giải Đặc biệt Cuộc thi theo quy định.

6. Quyết định tặng Giải thưởng và Giấy chứng nhận cho các tác giả đạt giải của Hội thi, Cuộc thi theo quy định trừ các giải quy định tại Khoản 5 Điều này.

7. Tổ chức công bố, trao giải thưởng cho các giải pháp đạt giải theo quy định.

Điều 7. Kinh phí chi cho Hội thi, Cuộc thi

1. Kinh phí dành cho Hội thi, Cuộc thi được lấy từ nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố và nguồn kinh phí khác (nếu có), gồm kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

2. Hằng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, căn cứ vào chương trình, kế hoạch tổ chức Hội thi, Cuộc thi, khối lượng công việc cần thực hiện, nội dung và mức chi quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức Hội thi, Cuộc thi lập dự toán chi ngân sách (đối với các nội dung chi được ngân sách nhà nước tài trợ) và dự toán chi từ nguồn thu tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước - nếu có (đối với các nội dung chi từ nguồn tài trợ) cho công tác tổ chức Hội thi, Cuộc thi, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp vào dự toán kinh phí chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ và quyết định giao dự toán chi cho cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức Hội thi, Cuộc thi thuộc quyền quản lý.

3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng

1. Mục đích, ý nghĩa:

a) Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố được tổ chức nhằm thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của toàn dân trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật; thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo, áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào mọi lĩnh vực đời sống, tạo ra những sản phẩm trí tuệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và thành phố.

b) Tôn vinh kịp thời các tổ chức, cá nhân có những sáng tạo trên các lĩnh vực được triển khai, áp dụng có hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng.

c) Thông qua tổ chức Hội thi để xét, lựa chọn các giải pháp kỹ thuật tiêu biểu tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc; hoặc các Giải thưởng cấp Quốc gia, quốc tế (nếu đủ điều kiện).

2. Cơ quan chủ trì, phối hợp, Ban Tổ chức Hội thi:

a) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng là cơ quan chủ trì tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố.

b) Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Nông dân thành phố, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) và một số cơ quan liên quan phối hợp tổ chức.

c) Ban Tổ chức Hội thi bao gồm đại diện lãnh đạo của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp tổ chức Hội thi. Trưởng Ban Tổ chức Hội thi là Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố; Phó Trưởng ban Tổ chức Hội thi là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Lĩnh vực thi:

Tùy theo từng thời kỳ, giai đoạn, đặc thù và yêu cầu phát triển thành phố và lĩnh vực thi mà Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc đưa ra, Ban Tổ chức Hội thi xác định lĩnh vực thi của Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố cho phù hợp với đối tượng dự thi.

4. Đối tượng dự thi:

a) Cá nhân người Việt Nam, cá nhân người nước ngoài, đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp, có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động kinh tế - xã hội được tạo ra và áp dụng tại Hải Phòng trong khoảng thời gian mà Hội thi quy định, chưa dự thi hoặc đã tham gia dự thi mà chưa đạt giải ở bất kì cuộc thi nào, nếu có cải tiến đều có quyền tham gia Hội thi.

b) Mọi tổ chức có trụ sở làm việc tại Việt Nam đã đầu tư để tạo ra giải pháp kỹ thuật được áp dụng tại Hải Phòng đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi.

Điều 9. Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng

1. Mục đích, ý nghĩa:

a) Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh, thiếu niên, nhi đồng thành phố nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh, thiếu niên, nhi đồng thành phố, đồng thời giúp thanh, thiếu niên, nhi đồng trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ trở thành nhà sáng chế trong tương lai.

b) Đẩy mạnh phong trào học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học của thanh, thiếu niên, nhi đồng thành phố, ứng dụng có hiệu quả các sản phẩm sáng tạo vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố.

c) Lựa chọn những giải pháp kỹ thuật xuất sắc của thành phố tham gia Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc.

2. Cơ quan chủ trì, phối hợp, Ban Tổ chức Cuộc thi:

a) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng là cơ quan chủ trì tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Hải Phòng.

b) Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) và một số cơ quan liên quan phối hợp tổ chức.

c) Ban Tổ chức Cuộc thi bao gồm đại diện lãnh đạo của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp tổ chức Cuộc thi. Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi là Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố; Phó Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố.

3. Lĩnh vực thi:

Tùy theo từng thời kỳ, giai đoạn và yêu cầu của Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc, Ban Tổ chức Cuộc thi xác định lĩnh vực thi của Cuộc thi cho phù hợp với đối tượng dự thi.

4. Đối tượng dự thi:

Các em thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn thành phố từ 6 đến 18 tuổi tính đến thời điểm tổ chức Cuộc thi. Khuyến khích các em ở các vùng khó khăn, khu vực hải đảo tham gia.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi; phê duyệt Kế hoạch tổ chức, Thể lệ Hội thi, Cuộc thi trên cơ sở đề nghị của cơ quan chủ trì tổ chức Hội thi, Cuộc thi.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công việc được giao; báo cáo theo quy định về kết quả thực hiện công việc được giao.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy định này.

c) Kiểm tra, rà soát hồ sơ trình đề nghị phê duyệt Giải thưởng của Hội thi, Cuộc thi trước khi cơ quan chủ trì tổ chức Hội thi, Cuộc thi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

3. Cơ quan được giao chủ trì tổ chức Hội thi, Cuộc thi có trách nhiệm rà soát, hoàn thiện hồ sơ trình đề nghị phê duyệt Giải thưởng của Hội thi, Cuộc thi, gửi Sở Khoa học và Công nghệ rà soát trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

4. Chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Hội thi, Cuộc thi, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức Hội thi, Cuộc thi phải báo cáo, đánh giá kết quả

tổ chức Hội thi, Cuộc thi, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, cơ quan chủ trì Cuộc thi, Hội thi và các cơ quan liên quan đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.